



Đèn downlight siêu mỏng để lắp trong hệ thống chiếu sáng chung, có độ cao tích hợp hạn chế

Greenup Slim Downlight

Greenup Slim Downlight là một sản phẩm siêu mỏng để lắp trong hệ thống chiếu sáng chung, có độ cao tích hợp hạn chế, rất phù hợp để lắp đặt cho hệ thống chiếu sáng ở Văn phòng, khu bán lẻ, chiếu sáng khu vực chung. Sản phẩm có nhiều loại gói quang thông, kích cỡ lỗ khoét, nhiệt độ màu và tùy chọn chỉnh độ sáng (cách tiếp cận ETO).

Lợi ích

- Thiết kế nhỏ gọn để tích hợp tốt hơn với tòa nhà
- Ánh sáng dễ chịu với hiệu quả cao
- Hiệu suất tin cậy để lắp đặt trong nhà
- Hệ thống chiếu sáng kết nối và công nghệ thông minh, đón đầu tương lai

Tính năng

- Gói quang thông: 600lm, 1000lm, 1500lm, 2100lm
- Kích cỡ phần lỗ khoét: 3", 5", 6", 8"
- CCT: 3000K / 4000K
- CRI: 80
- Bật/tắt (DALI, 1-10V ETO)
- Tuổi thọ: 50.000 giờ L70 Ta 25°C (nhiệt độ môi trường)

Greenup Slim Downlight

Ứng dụng

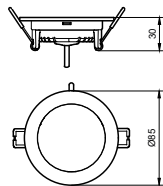
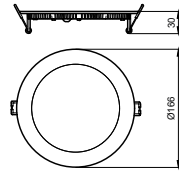
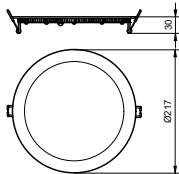
- Tòa nhà văn phòng
- Cửa hàng bán lẻ
- Nhà hàng – Khách sạn

Phiên bản



Greenup Slim downlight

Bản vẽ kích thước



Greenup Slim Downlight

Thông tin chung	
Bao gồm bộ điều khiển	Có
Số lượng bộ điều khiển	1 thiết bị
Thẻ dịch vụ	Có
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Góc chiếu của nguồn sáng	- °
Chỉ số hoàn màu (CRI)	>80
Quang hiệu (định mức) (Danh định)	100 lm/W
Loại chóa quang học	-
Vận hành và điện	
Cấp bảo vệ IEC	Cấp an toàn II
Điện áp đầu vào	220 đến 240 V
Tần số dòng	50 or 60 Hz
Phù hợp với bật/tắt ngẫu nhiên	Không
Điều khiển và điều chỉnh độ sáng	
Có thể điều chỉnh độ sáng	Không
Độ mờ tối đa	Không áp dụng
Cơ khí và vỏ đèn	
Kiểu chụp quang học	Bộ khuếch tán polycarbonate
Màu vỏ đèn	Trắng
Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học	IK02
Mã bảo vệ chống xâm nhập	IP20
Phê duyệt và ứng dụng	
Nhiệt độ môi trường cho phép	-20 đến +40°C
Dấu CE	Có
Dấu ENEC	-
Ký hiệu tính dễ cháy	-
Thử nghiệm sợi dây phát sáng	Nhiệt độ 650 °C, thời gian 30 giây
Hiệu suất ban đầu (Tuân thủ IEC)	
Màu sắc ban đầu	SDCM<5
Dung sai quang thông	+/-10%
Hiệu suất theo thời gian (Tuân thủ IEC)	
Tỷ lệ lỗi bộ điều khiển ở 5000 giờ	0,0015 %
Tuổi thọ hữu ích trung bình L80B50	35.000 h
Tuổi thọ hữu ích trung bình L90B50	16.000 h

Thông tin kỹ thuật về đèn

Order Code	Full Product Name	Nhiệt độ màu tương quan (Danh định)	Quang thông
911401802980	DN150B LED6S 830 PSU GM	3000 K	650 lm
911401803080	DN150B LED6S 840 PSU GM	4000 K	650 lm
911401803780	DN150B LED15S 830 PSU GM	3000 K	1.500 lm
911401803880	DN150B LED15S 840 PSU GM	4000 K	1.500 lm
911401804180	DN150B LED20S 830 PSU GM	3000 K	2.100 lm
911401804280	DN150B LED20S 840 PSU GM	4000 K	2.100 lm

Vận hành và điện

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401802980	DN150B LED6S 830 PSU GM	6,5 W
911401803080	DN150B LED6S 840 PSU GM	6,5 W
911401803780	DN150B LED15S 830 PSU GM	15 W

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401803880	DN150B LED15S 840 PSU GM	15 W
911401804180	DN150B LED20S 830 PSU GM	21 W
911401804280	DN150B LED20S 840 PSU GM	21 W

Greenup Slim Downlight

